

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 197/2024/HS-ST

Ngày: 28/8/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ - TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Bình

Các Hội thẩm nhân dân: + Bà Đỗ Thị Thu Hương

+ Ông Nguyễn Minh Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Ngọc Trung Dũng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Đinh Đăng Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 251/2024/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2024 đối với:

- Các bị cáo:

1. Tô Thành T, sinh ngày: 17/11/1978, tại: CM. Nơi ĐKKHKT: Khóm A, Phường B, thành phố CM, tỉnh CM. Chỗ ở: Khóm A, Phường B, thành phố CM, tỉnh CM; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên phụ xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Q4 tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tô Văn B, sinh năm: 1948; Con bà Trương Thị H, sinh năm: 1949; Vợ: Diệp Thị T1, sinh năm: 1985; có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại Khóm A, Phường B, thành phố CM, tỉnh CM. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Phương K, sinh ngày: 19/3/1992, tại: Tiền Giang. Nơi ĐKKHKT: ấp L, xã LB, huyện T3, tỉnh Tiền Giang; Chỗ ở: ấp L, xã LB, huyện T3, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên phụ xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Q4 tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm: 1954; Con bà Trần Thị Q, sinh năm: 1959; Vợ: Lê Thị Tuyết P, sinh năm 1991; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2023;

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại ấp L, xã LB, huyện T3, tỉnh Tiền Giang. Có mặt tại phiên tòa.

3. Trần Duy Th, sinh ngày: 09/8/1989, tại: Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: ấp Đ, xã A, huyện TH, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: ấp Đ, xã A, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Q4 tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Tr, sinh năm: 1967; con bà Nguyễn Thị Thanh H5, sinh năm 1967; Vợ: Nguyễn Thị Trúc L, sinh năm: 1989; Có 01 con sinh năm 2018.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại ấp Đ, xã A, huyện TH, tỉnh Kiên Giang. Có mặt tại phiên tòa.

4. Tăng Thanh T4, sinh ngày: 01/01/1986, tại: Bạc Liêu. Nơi ĐKKHKT: số N ấp V, xã VT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở: số N ấp V, xã VT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Q4 tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Tăng Thanh Q1 (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Ch (đã chết); Vợ Quách Tuyền P1, sinh năm 1987; Có 01 con sinh năm 2005.

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại số N ấp V, xã VT, thành phố BL, tỉnh Bạc Liêu. Có mặt tại phiên tòa.

5. Hà Văn T7, sinh ngày: 16/3/1992, tại: CM. Nơi ĐKKHKT: ấp BD, xã ĐB, thành phố CM, tỉnh CM. Chỗ ở: ấp BD, xã ĐB, thành phố CM, tỉnh CM; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Nhân viên phụ xe; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Q4 tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Hà Hoàng A, sinh năm: 1969; Con bà Nguyễn Thúy H6, sinh năm: 1970; Vợ Trần K L, sinh năm 1994; Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013 và 2015;

Tiền án; Tiền sự: không;

Bị cáo tại ngoại tại ấp BD, xã ĐB, thành phố CM, tỉnh CM. Có mặt tại phiên tòa.

6. Ngô Bảo Q2, sinh ngày: 01/01/1991, tại: Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: ấp Mỹ TA, xã MQ, thị xã Ngã N, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở: ấp TT, xã TT, huyện TH, tỉnh Kiên Giang; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Q4 tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Ngô Trung L, sinh năm: 1969; Con bà Nguyễn Thị D, sinh năm: 1969; Vợ Dương Thị Ánh H7, sinh năm 1989; Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2024;

Tiền án; Tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 07/03/2018 bị Ủy ban nhân dân huyện TH, tỉnh Kiên Giang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 7.500.000 đồng về hành vi: “*Dùng nhà, chỗ ở của mình hoặc phương tiện, địa điểm khác để chứa bạc*”. Ngày 11/05/2018, bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo tại ngoại tại ấp TT, xã TT, huyện TH, tỉnh Kiên Giang. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7 là nhân viên của nhà xe T4 Hiệp chuyên vận chuyển hành khách tuyến CM – Đ và ngược lại, Nguyễn Phương K là nhân viên của nhà xe C chuyên vận chuyển hành khách tuyến Tiền Giang – Đ và ngược lại, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th là nhân viên của nhà xe Hoàng Hải Quân chuyên vận chuyển hành khách tuyến Kiên Giang – TP Đ và ngược lại. Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, sau khi trả khách tại bến xe liên tỉnh ở số 01 HT, phường x, thành phố Đ xong thì T4 gặp hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ T4 đánh bài binh 06 lá, thắng thua bằng tiền thì T4 đồng ý nên cả ba đi đến khu vực phía sau bến xe để ngồi chơi. Sau đó, Q4, K, T7, Th, T đến xem và vào ngồi chơi cùng. Khoảng 30 phút sau, hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) nghỉ chơi, còn 06 người là T4, Q4, K, T7, Th, T tiếp tục ngồi chơi bài binh 06 lá. Hình thức chơi, cách tính điểm và thắng thua như sau:

- Các bị cáo sử dụng bài tây 52 lá, hình Th chơi bài binh 6 lá, chia làm 2 chi, mỗi chi 3 lá.

- Cách tính điểm thắng, thua như sau: Chi tây là chi có 3 lá bài J, Q, K; chi điểm là các chi từ điểm 0 (bù) đến điểm 9 khi cộng tổng 3 lá, trong đó gồm: các lá bài từ 2 đến 9 tương ứng với số điểm từ 2 đến 9; lá A (át) tính 1 điểm; các lá 10, J, Q, K tính 10 điểm. Chi tây là cao nhất, sau đó là chi 9 điểm, thấp nhất là chi 0 điểm (bù). Sau khi xếp bài xong, người chơi sẽ tính điểm và so bài với người làm

cái, chi trên so với chi trên, chi dưới so với chi dưới. Nếu người làm cái thắng sẽ được số tiền mà các người chơi đã đặt cược, nếu người làm cái thua phải trả số tiền cược tương đương mà người chơi đã đặt. Trường hợp thắng: 1 chi hòa điểm và 1 chi thắng điểm hoặc 2 chi cùng thắng điểm; trường hợp thua: 1 chi hòa điểm và 1 chi thua điểm hoặc 2 chi cùng thua điểm; trường hợp hòa: 2 chi cùng hòa điểm hoặc 1 chi thắng điểm và 1 chi thua điểm. Mỗi ván quy định người chơi đặt tiền cược thấp nhất là 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), cao nhất là 1.000.000đ (một triệu đồng) tùy người chơi và tùy từng ván bài.

Các bị cáo chơi đánh bạc với hình Th như trên đến 12 giờ cùng ngày thì bị Công an Phường x, thành phố Đ bắt quả tang; thu giữ số tiền tang là 5.700.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại chiếu bạc: số tiền 5.700.000 đồng; 01 bộ bài tây 52 lá đã sử dụng.

- Thu giữ của bị cáo T: số tiền 23.630.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 Promax màu xanh lá.

- Thu giữ của bị cáo K: số tiền 12.890.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu xanh nước biển.

- Thu giữ của bị cáo T4: số tiền 2.300.000 đồng và 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro max màu vàng.

- Thu giữ của bị cáo T7: số tiền 10.220.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Oppo CPH màu xanh.

- Thu giữ của bị cáo Q4: số tiền 90.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A22.

- Thu giữ của bị cáo Th: số tiền 1.640.000 đồng và 01 điện thoại hiệu Samsung màu đen.

Ngày 29/03/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã ra các Quyết định xử lý vật chứng số 1287, 1288, 1289, 1290, 1291, 1292 trả lại các tài sản gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu xanh lá, số máy: MWGJ2LL/A, số sê-ri: FK1CDQ9NN70G, số IMEI: 352847110400817 cho Tô Thành T.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 11S, màu xanh nước biển, số Imei 1: 868909057811443, số Imei 2: 868909057811450 cho Nguyễn Phương K.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, số máy: MGDK3VN/A, số seire: G0NDQ09G0D59, số Imei 1: 356731116324120, số Imei 2: 356731117608430 cho Tăng Thanh T4.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo CHP 2237, số Imei 1: 869904054537zzz, số Imei 2: 869904054537zzz cho Hà Văn T7.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, màu tím, số sê-ri: R58R84G9A1Z, số Imei 1: 358475773674xxx, số Imei 2: 359111893674yyy cho Ngô Bảo Q2.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A22, màu đen, số sê-ri: R58R613MXYZ, số Imei 1: 3358475771006xxx, số Imei 2: 359111891006yyy cho Trần Duy Th.

Quá trình điều tra xác định các bị cáo đánh bạc cụ thể như sau:

1. Tô Thành T mang theo số tiền 23.330.000 đồng, bao gồm 2.000.000 đồng là tiền của T và 21.330.000 đồng là số tiền mà T thu từ khách đi xe và tiền gửi hàng của nhà xe T4 Hiệp; Sau đó T lấy ra 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T thắng được số tiền 400.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, T đang đặt cược 100.000 đồng cho ván bài mới, chưa xác định được thắng thua; thu giữ trên người T tổng số tiền 23.630.000 đồng, trong đó số tiền 2.300.000 đồng T dùng để đánh bạc; Đối với số tiền 21.330.000 đồng, T không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

2. Nguyễn Phương K mang theo số tiền 15.690.000 đồng, bao gồm 2.800.000 đồng tiền của K và 12.890.000 đồng là tiền thu vé xe của khách và tiền gửi hàng của nhà xe C. Sau đó, K sử dụng hết số tiền 2.800.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, K thua số tiền 100.000 đồng, khi K đang đặt cược 100.000 đồng cho ván bài mới thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang và thu giữ số tiền 2.600.000 đồng của K trên chiếu bạc và số tiền 12.890.000 đồng tiền trên người K không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

3. Tăng Thanh T4 mang theo số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T4 thắng được số tiền 1.100.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, T4 đang đặt cược 500.000 đồng cho ván bài mới, chưa xác định thắng thua; thu giữ trên người T4 số tiền 2.300.000 đồng, đây là số tiền T4 sử dụng để đánh bạc.

4. Hà Văn T7 mang theo số tiền 11.220.000 đồng, bao gồm 1.000.000 đồng tiền của T7 và 10.220.000 đồng là số tiền thu từ khách đi xe và tiền gửi hàng của nhà xe T4 Hiệp. Quá trình chơi, T7 thua hết số tiền 1.000.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, T7 đang làm cái, không đặt cược tiền, ván bài chưa xác định được thắng, thua. Đối với số tiền 10.220.000 đồng, T7 không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

5. Ngô Bảo Q2 mang theo số tiền 4.090.000 đồng, sau đó Q4 lấy ra 4.000.000 đồng để tham gia đánh bạc. Quá trình chơi Q4 thua 2.300.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, Q4 đang đặt cược 200.000 đồng cho ván bài mới,

chưa xác định được thắng thua; Q4 để dưới chân 1.500.000 đồng. Thu giữ trên người Q4 số tiền 90.000 đồng là tiền để mua đồ ăn, Q4 không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

6. Trần Duy Th mang theo số tiền 2.640.000 đồng, Th lấy ra 1.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi Th thua 300.000 đồng, tại thời điểm bị bắt quả tang, Th đang đặt cược 200.000 đồng cho ván bài mới, Th để dưới chân 500.000 đồng. Thu giữ trên người Th số tiền 1.640.000 đồng, đây là số tiền Th dùng mua đồ ăn và đồ chơi cho con gái, không sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 10.300.000^d (Mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 230/CT-VKSĐL-LĐ ngày 01/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị:

Đề nghị tuyên bố các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th cùng phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Ngô Bảo Q2 mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Trần Duy Th mỗi bị cáo mức hình phạt từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của các bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo rất ân hận và đã thấy được hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đ và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ và Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt: Vì mục đích sát phạt, chiếm đoạt tài sản của nhau, vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 27/02/2024, tại bến xe liên tỉnh ở số 01 HT, Phường x, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th đã tham gia đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền bằng hình Th đánh bài binh 06 lá, đến 12 giờ cùng ngày thì bị Công an Phường x, thành phố Đ bắt quả tang; thu giữ số tiền tang là 5.700.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 10.300.000^d (Mười triệu ba trăm nghìn đồng).

Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th cùng phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ truy tố các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo phạm tội không thuộc trường hợp bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Khi quyết định hình phạt có xem xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội có T độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng cho tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th nộp đơn xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tài liệu, chứng cứ kèm theo để chứng minh nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ khác cho các bị cáo.

Các bị cáo nhận Th được hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và nếp sống văn minh tại địa phương, đồng thời đánh bạc là một trong những nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác. Vì vậy, cần xử lý các bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét các bị cáo sử dụng số tiền không lớn để đánh bạc nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, mục đích sát phạt, ăn thua tiền lẫn nhau, tuy nhiên bị cáo Nguyễn Bảo Q4 có nhân thân xấu và sử dụng số tiền lớn hơn các bị cáo khác để đánh bạc nên cần có mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác để phân hóa vai trò.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài có 52 (năm mươi hai) lá bài, loại bài tây là vật dụng các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc và không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy;
- Đối với số tiền 10.300.000^d (Mười triệu ba trăm nghìn đồng) các bị cáo đã sử dụng để đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;
- Đối với tài sản là số tiền mà các bị cáo đang bị thu giữ không liên quan đến hành vi đánh bạc, tuyên trả cho chủ sở hữu.

[5] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Ngô Bảo Q2, Trần Duy Th cùng phạm tội "Đánh bạc".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 321; các điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt: Bị cáo Ngô Bảo Q2 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

+ Xử phạt: các bị cáo Tô Thành T, Tăng Thanh T4, Hà Văn T7, Nguyễn Phương K, Trần Duy Th mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án.

[2] Xử lý vật chứng:

Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài có 52 (năm mươi hai) lá bài, loại bài tây.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 10.300.000^d (Mười triệu ba trăm nghìn đồng).

- Trả lại cho:

+ Tô Thành T số tiền 21.330.000^d (Hai mươi một triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng);

+ Nguyễn Phương K số tiền 12.890.000^d (Mười hai triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng);

+ Bị cáo Hà Văn T7 số tiền 10.220.000^d (Mười triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng);

+ Ngô Bảo Q2 số tiền 90.000^d (Chín mươi nghìn đồng);

+ Trần Duy Th số tiền 1.640.000^d (Một triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q4 Hội quy định về việc áp dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tp. Đ;
- Công an Tp. Đ;
- Chi cục THADS Tp. Đ;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Văn Bình